

Ngày soạn: 18/12/2023
Ngày kiểm tra: 2/1/2024

TRƯỜNG THCS THUY AN
TIẾT 18: KIỂM TRA CUỐI KÌ I
Môn: Lịch Sử - Địa lí 7
Thời gian làm bài: 90 phút

I. MA TRẬN KIỂM TRA

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Phân môn Địa lí							
1	Châu Âu	- Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu - Đặc điểm tự nhiên - Đặc điểm dân cư, xã hội - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU)	2 TN				
2	Châu Á	- Đặc điểm tự nhiên - Đặc điểm dân cư, xã hội - Bản đồ chính trị châu Á; các khu vực của châu Á	2 TN	1 TL (a)		1TL (b)	
Tổng số câu			4 câu	1 câu		1 câu	6 câu
Tỉ lệ			20%	25%		5%	50%
Phân môn Lịch sử							
1	Trung Quốc từ TK VII - giữa TK XIX	Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	4TN	1TL	1TL (a)	1TL (b)	
Tổng số câu			4 câu	1 câu	1 câu	1 câu	7 câu
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Tỉ lệ chung			40%	40%	10%	10%	100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Phân môn Địa lí							
1	Châu Âu	- Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu - Đặc điểm tự nhiên - Đặc điểm dân cư, xã hội - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU).	Nhận biết - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. - Xác định được trên bản đồ các sông lớn Rhein (Rainơ), Danube (Đanuyb), Volga (Vonga). - Trình bày được đặc điểm các đới thiên nhiên: đới lạnh; đới ôn hòa. - Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu.	2 TN (c1, c2)			
2	Châu Á	- Đặc điểm tự nhiên - Đặc điểm dân cư, xã hội - Bản đồ chính trị châu Á; các khu vực của châu Á - Các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi ở châu Á	Nhận biết - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản. - Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở	2TN (c3, c4)			

			châu Á. - Xác định được trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á. - Trình bày được đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sinh vật) của một trong các khu vực ở châu Á. Thông hiểu - Trình bày được ý nghĩa của đặc điểm thiên nhiên đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. Vận dụng cao - Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và nền kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore).		1 TL (3a)		1 TL (3b)
Số câu/ loại câu				4 câu	1 TL(a)		1TL(b)
Tỉ lệ %				20%	25%		5%
Phân môn Lịch sử							
1	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Nhận biết: Nêu được thành tựu nổi bật của Trung Quốc dưới thời Tống. Thông hiểu: Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...).	4TN (c5, c6, c7, c8)	1TL (c1)		

		Vận dụng: Nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...). Vận dụng cao: Liên hệ được một số thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...) có ảnh hưởng đến hiện nay.			1TL (c2-a)	1TL (c2-b)
Số câu/ loại câu			4 câu	1 TL	1TL(a)	1TL(b)
Tỉ lệ %			20%	15%	10%	5%
Tổng hợp chung			40%	40%	10%	10%

III. ĐỀ KIỂM TRA

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1. Đặc điểm nào dưới đây không thuộc các đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu

A. Tỉ lệ dân thành thị cao.

B. Đô thị hoá chủ yếu do người di cư đến thành phố kiếm việc làm.

C. Các thành phố nối với nhau thành dải đô thị.

D. Đô thị hoá nông thôn phát triển.

Câu 2. Đại bộ phận châu Âu có khí hậu:

A. Ôn đới hải dương và ôn đới lục địa

B. Ôn đới hải dương và ôn đới Địa Trung Hải

C. Ôn đới Địa Trung Hải và ôn đới lục địa.

D. Ôn đới Địa Trung Hải và cận nhiệt đới.

Câu 3. Đồng bằng rộng lớn nhất Nam Á là:

A. Lưỡng Hà.

B. Ấn Hằng.

C. Hoa Bắc.

D. Hoa Trung.

Câu 4. Khu vực có số dân đông nhất châu Á là:

A. Nam Á.

B. Đông Á.

C. Đông Nam Á.

D. Tây Nam Á.

Câu 5. Đến thời Tống, người Trung Quốc có nhiều phát minh quan trọng. Đó là

A. kĩ thuật in, nghề in giấy viết

B. kĩ thuật nhuộm, dệt vải.

C. la bàn, thuốc súng.

D. đóng tàu, chế tạo súng

Câu 6. Nhà thơ tiêu biểu của Trung Quốc dưới thời Đường là

A. Bạch Cư Dị.

B. Tào Tuyết Càn.

C. Ngô Thừa Ân.

D. La Quán Trung

Câu 7. Một trong “tứ đại phát minh” của Trung Quốc thời phong kiến là

A. kĩ thuật in.

B. dụng cụ đo động đất.

C. đồng hồ nước.

D. kĩ thuật dệt lụa.

Câu 8. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của Trung Quốc thời phong kiến là

A. Thánh địa Mỹ Sơn.

B. Vạn lý trường thành.

C. Phật viện Đồng Dương.

D. Đền Bô-rô-bua-đua.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Hãy trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIX.

Câu 2 (1,5 điểm): Từ những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIX, em hãy:

a. Nêu nhận xét về những thành tựu văn hóa tiêu biểu đó.

b. Trong những thành tựu văn hóa tiêu biểu trên, em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?

Câu 3 (3 điểm)

a. Đặc điểm thiên nhiên của châu Á (về địa hình, khí hậu, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên) có ý nghĩa như thế nào đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên?

b. Tại sao các đô thị lớn lại tập trung nhiều ở cửa sông và đồng bằng ven biển?

HƯỚNG DẪN CHẤM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm)

(Mỗi ý đúng được 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	A	B	B	B	A	A	B

*** Lý do chọn đáp án:**

Câu 1: Đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu là tỉ lệ dân thành thị cao, các thành phố nối với nhau thành dải đô thị, đô thị hoá nông thôn phát triển.

Câu 2: Đại bộ phận châu Âu có khí hậu **ôn đới hải dương và ôn đới lục địa (căn cứ H1.3 SGK trang 90).**

Câu 3: Đồng bằng rộng lớn nhất Nam Á là đồng bằng Ấn Hằng (căn cứ H1.1 SGK trang 88)

Câu 4: Khu vực có số dân đông nhất châu Á là Đông Á (căn cứ H2.2 SGK trang 94).

Câu 5: Đến thời Tống, người Trung Quốc có nhiều phát minh quan trọng. Đó là **kỹ thuật nhuộm, dệt vải.**

Câu 6: Thời Đường, thơ ca Trung Quốc phát triển đến đỉnh cao với khoảng 2000 nhà thơ và 50.000 tác phẩm. Bạch Cư Dị là một trong những nhà thơ tiêu biểu.

Câu 7: Một trong “tứ đại phát minh” của Trung Quốc thời phong kiến là kỹ thuật in, giúp gia tăng số lượng sách và hoạt động truyền bá tri thức.

Câu 8: Nghệ thuật Trung Quốc phát triển đa dạng, đạt tới trình độ cao, nhiều công trình kiến trúc đặc sắc đã trở thành biểu tượng của văn hoá Trung Quốc trong đó có Vạn Lý Trường Thành.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1		1,5
	- Tư tưởng – tôn giáo: + Nho giáo: hệ tư tưởng chính thống của chế độ phong kiến Trung Quốc. + Phật giáo: phát triển và thịnh hành nhất dưới thời Đường, nhiều chùa chiền, tượng phật được xây dựng. - Sử học, văn học: + Nhiều bộ sử lớn được biên soạn như Minh sử, Thanh thực sử, Tứ khố toàn thư,... + Nhiều nhà thơ nổi tiếng như Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị. Thể thơ nổi tiếng nhất đó chính là thơ “Đường luật”. + Tiểu thuyết chương hồi: Thủy hử (Thi Nại Am), Tam quốc diễn nghĩa (La Quán Trung), Tây Du Ký (Ngô Thừa Ân), ... - Kiến trúc, điêu khắc: + Nhiều cung điện cổ kính như Cố Cung, Viên Minh Viên, Tử Cấm Thành. + Nhiều bức họa đạt tới đỉnh cao, những bức tượng Phật tinh xảo, sinh động,... - Khoa học kỹ thuật: + Tứ đại phát minh: thuốc súng, kỹ thuật in, la bàn và giấy. + Các ngành khoa học khác: Cửu chương toán thuật, phép tính lịch, thuật phẫu thuật và châm cứu trong y học.	0,5 0,5 0,25 0,25
Câu 2		1,5
a	- Kế thừa những di sản văn hóa cổ đại, đến thời trung đại, trên cơ sở những điều kiện kinh tế xã hội mới và sự giao lưu văn học với bên ngoài, nhân dân Trung Quốc đã sáng tạo ra những thành tựu văn hóa rất rực rỡ và độc đáo, trong đó nổi bật nhất là các mặt tư tưởng, văn học, sử học, nghệ thuật và một số lĩnh vực khoa học kỹ thuật. - Những thành tựu lớn lao trên tất cả các lĩnh vực đã làm cho Trung Quốc trở thành một trung tâm văn minh quan trọng ở Viễn Đông và trên thế giới.	0,5 0,5
b.	- Trong những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIX, em ấn tượng với thành tựu thuốc súng. - Vì Thuốc súng ở Trung Quốc chỉ được ứng dụng trong việc chế tạo pháo hoa song ở phương Tây họ đã biến nó thành một phần của đại bác, súng trường – thứ đã giúp họ rất lớn trong công cuộc chinh phục thuộc địa. <i>* Lưu ý: Học sinh có thể chọn bất kì thành tựu nào và giải thích hợp lý vẫn cho điểm tối đa.</i>	0,5
Câu 3		3
a.	- Ý nghĩa: + Địa hình núi cao hiểm trở chiếm tỉ lệ lớn trong tổng diện tích, gây khó khăn cho giao thông, sản xuất và đời sống. Địa hình bị chia cắt mạnh => khi khai thác cần chú ý vấn đề chống xói mòn, sạt lở đất. + Các con sông ở châu Á là cái nôi hình thành một số nền văn minh như Hoàng Hà, Ấn - Hằng,... Sông ngòi châu Á có vai trò vô cùng quan trọng trong giao thông, thủy điện, cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt, du lịch,	2,5

b.	đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. + Khí hậu châu Á phân hoá đa dạng thành nhiều đới cũng là nơi thường xuyên chịu ảnh hưởng của các cơn bão lớn. Khí hậu châu Á phân hoá tạo nên sự đa dạng của các sản phẩm nông nghiệp và hình thức du lịch ở các khu vực khác nhau. + Tài nguyên khoáng sản phong phú là cơ sở cho sự phát triển các ngành khai thác, chế biến và xuất khẩu. Cung cấp nguyên vật liệu cần thiết cho công nghiệp luyện kim, sản xuất ô tô. Trong quá trình khai thác cần chú ý sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. + Phần lớn rừng, thảo nguyên ở châu Á đã bị con người khai phá chuyển thành đất nông nghiệp, công nghiệp, khu dân cư, khu công nghiệp. Rừng tự nhiên còn lại rất ít, nhiều loài thực, động vật bị suy giảm nghiêm trọng. =>Việc bảo vệ, khôi phục lại rừng là vấn đề rất quan trọng ở các quốc gia châu Á. + Châu Á là nơi chịu nhiều tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu. Vì vậy, cần có các biện pháp để phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Giải thích: Các đô thị lớn thường tập trung đông ở cửa sông và vùng đồng bằng ven biển vì: Nơi đó có điều kiện tự nhiên thuận lợi, dân cư tập trung đông, kinh tế phát triển.	0,5
----	--	-----

BGH duyệt

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

Giáo viên